TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2019/HS-ST
Ngày 29-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Quang Tần;

Bà Nguyễn Thị Nhàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Lê Văn L, sinh năm 1980 tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: ấp G, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C và bà Trần Thị N; có vợ tên Mai Thủy T và 01 con; tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 09/4/2018, Công an xã Bình Minhình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 55/QĐ-XPVPHC xử phạt Lê Văn L số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo nộp phạt ngày 09/4/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2019 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Huỳnh Thanh T, sinh năm 1977 tại Tây Ninh.

Nơi cư trú: ấp G, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn K (chết) và bà Nguyễn Thị C (chết); vợ,

con: Chưa có; tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 25/10/2018, Công an xã Bình Minhình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 92/QĐ-XPVPHC xử phạt Huỳnh Thanh T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Bị cáo nộp phạt ngày 31/10/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/7/2019 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/12/2018, bị cáo Lê Văn L điều khiển xe môtô biển số 70AA-029.26 đi một mình và mang theo 01 (một) bộ dụng cụ dùng để lắc tài xỉu đến vườn cao su thuộc ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh để tham gia đánh bạc dưới hình thức lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền. Tại đây đã trải sẵn tấm manh dùng làm chiếu bạc và những người tham gia đặt cược gồm: bị cáo Lê Văn L và bị cáo Huỳnh Thanh T (có tiền sự về hành vi đánh bạc); Nguyễn Thành D, sinh năm 1963, trú tại ấp G, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Mai Dương T, sinh năm 1966, trú tại Khu phố 3, Phường 1, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Văn A, sinh năm 1979, trú tại ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nguyễn Văn M, sinh năm 1965, trú tại ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh và Trần Văn Đ, sinh năm 1970, trú tại ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Khi chơi, bị cáo L làm cái để bị cáo T và những người tham gia đặt tiền và mỗi người tham gia đặt cược số tiền từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày, Công an xã Bình Minhình Minh, thành phố Tây Ninh đến kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc tiền Việt Nam 1.000.000 (một triệu) đồng, thu giữ trên người của bị cáo Huỳnh Thanh T 310.000 đồng; Mai Dương T 450.000 đồng; Nguyễn Thành D 85.000 đồng; Nguyễn Văn M 169.000 đồng; Nguyễn Văn A 103.000 đồng; Trần Văn Đ 1.020.000 đồng cùng một số vật chứng và tài sản khác.

Qua xác minh, Công an xã Bình Minhình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xác định địa điểm đánh bạc thuộc ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh nên bàn giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Văn L và Huỳnh Thanh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Việc thu giữ và xử lý vật chứng:

- Tiền Việt Nam: 2.117.000 (hai triệu một trăm mười bảy nghìn) đồng;

- 01 (một) tấm manh dùng làm chiếu bạc;

- 03 (ba) hạt xí ngầu;

- 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng;

- 01 (một) nắp nhựa màu đen.

- Tiền Việt Nam: 1.020.000 (một triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng thu giữ trên người của Trần Văn Đ. Cơ quan điều tra đã chuyển giao cho Công an xã Đồng Khởi để xử lý.

- Về kê biên tài sản: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã tiến hành kê biên 01 phần đất có diện tích 232,8m^2 , thuộc thửa đất số 941, tờ bản đồ số 28, tọa lạc tại ấp G, xã B, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Tây Ninh. Đất có số vào sổ cấp GCN: CH00263 do Ủy ban nhân dân thị xã T (nay là thành phố T) cấp ngày 06/7/2010 cho bị cáo Huỳnh Thanh T đứng tên.

Đối với Nguyễn Thành D, Mai Dương T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn M và Trần Văn Đ có hành vi tham gia đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Châu Thành chuyển Công an xã Đồng Khởi xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 65/CT-VKSCT ngày 09/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Lê Văn L và Huỳnh Thanh T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn L và Huỳnh Thanh T phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn L và bị cáo Huỳnh Thanh T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn L và Huỳnh Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 14 giờ, ngày 25/12/2018, tại Vườn cao su thuộc ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh bị cáo L làm cái cho bị cáo T cùng các đối tượng Nguyễn Thành D, Mai Dương T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn M và Trần Văn Đ đang tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc tài xỉu. Mỗi ván người tham gia chơi đặt cược số tiền thấp nhất là 50.000 đồng và cao nhất là 300.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày, Công an xã Bình Minh đến kiểm tra và bắt quả tang, thu thu giữ tại chiếu bạc 1.000.000 đồng, thu giữ trên người của các đối tượng 2.137.000 đồng (trong đó: tiền dùng để đánh bạc là 1.117.000 đồng) cùng một số vật chứng và tài sản khác.

[3] Tổng số tiền mà các bị cáo L và T cùng các đối tượng D, T,A, M và Đ dùng để đánh bạc là 2.117.000 đồng. Tuy số tiền đánh bạc của các bị cáo L và T cùng các đối tượng tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do các bị cáo L và T đã bị Công an xã Bình Minhình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Nên hành vi đánh bạc lần này của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng. Các bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi các bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Với các tình tiết nêu trên, nhận thấy: Các bị cáo L và T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; các bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, không cần phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và

phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo L tham gia đánh bạc với vai trò làm cái nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo T.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù cho hưởng án treo, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 2 Điều 35; khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo L không có thu nhập ổn định, không có tài sản; bị cáo T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 2.117.000 (hai triệu một trăm mười bảy nghìn) đồng, gồm: 1.000.000 (một triệu) đồng thu giữ tại chiếu bạc và 1.117.000 (một triệu một trăm mười bảy nghìn) đồng thu giữ trên người của bị cáo Huỳnh Thành T cùng các đối tượng Nguyễn Thành D, Mai Dương T, Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn M là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 1.020.000 (một triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng thu giữ trên người của đối tượng Trần Văn Đ. Quá trình điều tra không chứng minh được đối tượng Trần Văn Đ dùng số tiền này để sử dụng vào việc đánh bạc. Do đó, số tiền này không liên quan đến việc phạm tội. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chuyển giao cho Công an xã Đồng Khởi để xử lý nên ghi nhận.

- Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại vì không có giá trị.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

2. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn L và bị cáo Huỳnh Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Bình Minh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tấm manh dùng làm chiếu bạc; 03 (ba) hạt xí ngầu; 01 (một) cái đĩa bằng sứ màu trắng và 01 (một) nắp nhựa màu đen.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 2.117.000 (hai triệu một trăm mười bảy nghìn) đồng.

- Trả lại cho ông Trần Văn Đ: Tiền Việt Nam 1.020.000 (một triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng. Cơ quan điều tra đã chuyển giao cho Công an xã Đồng Khởi để xử lý.

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Văn L và Huỳnh Thanh T mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Phòng KTNV. TA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Phòng PV 06;
- Công an huyện Châu Thành;
- Thi hành án HS.
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Phượng